

Tiếc thương thầy

Bùi Đình Tấn

Nguyễn Bát Tuấn

Kể viết bài này là một cựu học sinh Chu Văn An tuổi đời đã bước sang bên kia sườn đồi, có nghĩa là đã “xế chiều”; con cháu khá “xum xuê” nên rất vất vả trong tuổi già, đã vậy lại mang trong người nhiều căn bệnh kinh niên, đáng kể nhất là “bệnh lười”. Căn bệnh cổ hữu này đã làm bạn với kẻ viết từ trước khi biết cầm bút. Một hôm, cách nay hơn một tháng, anh bạn thân Lê văn Ngọc, người phụ trách tờ Đặc San 3 CVA Sydney, yêu cầu tôi đóng góp một bài cho Đặc San tôi đã “phe lờ” lảng sang chuyện khác. Khổ một nỗi là bạn Ngọc và tôi lại hay có dịp gặp nhau, mà lần nào trước khi chia tay, bạn cũng nhắc lại chuyện “viết bài!” Trước tôi còn tìm cách hoãn binh, nại lý do này, lý do kia; nhưng sau nhiều lần nghe cái điệp khúc... “ông đã viết xong chưa” rất cả tai, tôi đành nghĩ tới chuyện tìm “hình nhân thế mạng”, chạy về nhà nhắc điện thoại gọi đến Kingsgrove cầu cứu bạn Đ.G.Thoại bút hiệu Thanh Văn, một “cây viết” về nhiều thể loại: truyện ngắn, nghiên cứu ... và đã cho xuất bản mấy quyển sách. Bạn Thanh Văn rất sốt sắng đóng góp, mặc dầu sức khoẻ của bạn không mấy khả quan vì tuổi tác. Tưởng như vậy là làm vừa lòng ông bạn “dễ tính” Ngọc rồi. Nhưng...không phải thế! Ông vẫn than chưa đủ mỗi khi gặp tôi. Ông nói dai lắm! Anh còn cho tôi biết là kỳ này mình phải làm cho thật “xôm tụ” để còn gửi sang “Huê Cờ” mà “gõ” chứ! Chắc hẳn anh Ngọc muốn “đem chuông đi đánh xứ người” đây. Tôi chợt nhớ đến một người bạn cũ học cùng lớp, cách nay đúng nửa thế kỷ, lớp 2B1 niên khoá 55-56; anh bạn này hồi đi học đã được mệnh danh là “con thầy Vũ Hoàng Chương”. Với biệt danh này đã nói lên tài viết văn của anh rồi. Chẳng thế mà anh đang làm chủ một tờ tuần san khá nổi tiếng ở Melbourne, tờ Victoria TV, tên cúng cơm là Nguyễn Xuân Khoan. Gọi điện

thoại xuống Melbourne, được anh vui vẻ nhận lời. Lòng tôi nhẹ bỗng, như trút đi được một món nợ!

Sáng nay, hơi rảnh, tôi lại sắp phải đi xa, nên ghé thăm ông chủ bút, nhân tiện báo cho Ngọc hay một tin buồn: thầy Bùi Đình Tấn vừa qua đời. Ngọc còn cho tôi biết là anh đã nhận được tin này từ hôm qua, và đang có ý định nhờ tôi viết một bài kỷ niệm về thầy Tấn, vì anh biết tôi biết nhiều về ông thầy khả kính này.

Thực tình, tôi cũng rất muốn viết một bài nhắc lại những kỷ niệm giữa thầy Tấn và tôi, và cũng để các bạn CVA chia sẻ với tôi nỗi niềm vô cùng thương tiếc này, khi hay tin thầy qua đời. Lại thêm có sự cổ vũ của bạn Ngọc, tôi quyết tâm viết cho xong những dòng tâm tư trước khi có việc phải đi xa.

Như thường lệ, chiều ngày 17-7, tôi mở máy computer ra để “check” e-mail, thật là sững sốt khi đọc điện thư của anh N. Đ. Năng, Hội Trưởng hội Ái hữu Bưởi-CVA Nam Cali loan báo hung tin: Giáo sư cựu Hiệu Trưởng Bùi Đình Tấn vừa thất lạc tại Houston, Texas, ở cuối thư anh Năng lại thông thêm câu: tôi loan tin này với sự dè dặt thường lệ. Tôi nghĩ chắc là anh Năng mới được tin này và chưa kiểm chứng lại xuất xứ từ đâu. Tôi vội hồi âm: “mong rằng tin này là tin... vệt cò!” vì mới năm ngoái 2004 tôi còn gặp thầy trong ngày Đại Hội CVA toàn cầu kỷ niệm 50 năm tại Nam Cali. Khi đó thầy còn đầy phong độ như xưa, vẫn minh mẫn, vẫn khỏe mạnh và nhanh nhẹn. Nhưng hôm sau, bật máy lên trông chờ tin tức nơi anh Năng, tôi nhận được rất nhiều điện thư từ khắp nơi gửi về, từ Houston của P.H.Cường, từ Nam Cali của C.S.Cường, từ Montreal của Đ.P. Hạnh...và còn nhiều nhiều nữa, cùng với đề tựa: giáo sư Bùi Đình Tấn...

Nhất là thư của anh Hạnh lại còn kèm theo bản “cáo phó”. Như vậy thì tin Thầy qua đời là chính xác rồi, không còn hoài nghi gì nữa. Tôi bản thân cả người, suốt ngày chỉ nghĩ tới chuyện xưa, những kỷ niệm ngày trước như đã được ghi lại trong một đĩa nhựa nhỏ xíu, đang được lần lượt chiếu lại trong tâm trí tôi. Tôi biết thầy Tấn từ trước năm 1954, từ hồi còn học tại trường CVA gần cửa Bắc thành phố Hà Nội. Đã là học sinh CVA thì ai cũng biết thầy dạy môn sử địa, nhưng ít người biết thầy còn là chủ tịch Hội đồng Kỷ luật. Hồi đó tôi thấy Thầy có vẻ mặt rất

ng nghiêm, lại kèm thêm chức vụ đặc biệt này nên tụi học sinh Đệ Nhất cấp chúng tôi ai ai cũng phải kiêng nể nhiều phần. Sau này gần gũi với Thầy nhiều, mới thấy Thầy không quá nghiêm khắc, mà trái lại, Thầy rất vui vẻ và thân thiện.



Tháng 9 năm 1961, tôi cùng 2 người bạn, anh Trần Huy Bích và Nguyễn Văn Luận nhận sự vụ lệnh xuống trường Trung Học Tân An thuộc tỉnh Long An dạy học, chúng tôi là những chàng sinh viên “rách” mang trong mình 2, 3 chứng chỉ (chưa tốt nghiệp) xin dạy giờ để kiếm tiền, tiếp tục học. Tôi dạy môn Toán, anh Bích dạy môn Việt Văn, hiện nay anh đang dạy tại một trường Đại Học ở Nam Cali và anh Luận dạy Lý Hóa. Khi đó Hiệu Trưởng là thầy Bùi Đình Tấn của chúng ta. Xin nói thêm là 3 chúng tôi đều là học sinh CVA, nên khi trình SVL chúng tôi rất mừng mà Thầy cũng vui. Thầy còn cho biết năm nay là niên học đầu tiên trường có lớp thi Tú Tài, nên cần có giáo sư đủ trình độ. Khi gặp lại Thầy trong hoàn cảnh này, chúng tôi hơi ngạc nhiên, vì Thầy đã dạy học tại trường CVA khá lâu, từ CVA Hà Nội, không biết vì lý do gì Thầy lại đổi xuống Long An? Không lẽ Thầy muốn làm Hiệu Trưởng? Lý do này không vững, vì đầu Long An là tỉnh ngay sát Gia Định, nhưng cũng phải mất 1 tiếng đồng hồ đi xe đồ khá bất tiện. Sau này, tôi mới biết hồi đó Thầy bị Bộ Giáo Dục “đi”, có lẽ là

dưới thời Bộ Trưởng Trần Hữu Thế. Cùng thời đó thầy Nguyễn Đình Phú (Phú đen) làm Hiệu Trưởng trường Trung Học Kiến Hòa...

Tuy bị “đi” Thầy vẫn vui vẻ hàng ngày ra bến xe An Đông đón xe đồ đến trường làm việc. Thầy cẩn thận chỉ dẫn cho chúng tôi biết là đón xe đồ Thuận Thành đi Mỹ Tho, khởi hành lúc 6 giờ 30 sáng và sẽ đến cửa trường lúc 7 giờ 30 vừa kịp vào lớp. Thầy còn cho biết thêm là phải đón xe đi Mỹ Tho chứ đừng đón xe đi Long An vì trường Trung Học Tân An tọa lạc ở ngoại tỉnh, trên con đường quốc lộ số 4 từ Long An đi Mỹ Tho. Nếu đón xe đi Long An thì lại mất thêm một cuộc xe Lam từ tỉnh lỵ đến trường. Còn lúc về thì dễ hơn, đến trưa sau khi tan học, có rất nhiều xe từ Lục tỉnh về Saigon, vì là xe chạy đường trường nên rất tốt và thường có vài chỗ trống. Chính Thầy Tấn ở chức vụ Hiệu Trưởng cũng không có phương tiện riêng, Thầy vẫn dùng xe đồ, sáng đi chiều về. Tôi còn nhớ một lần gặp tôi từ lớp học bước ra, Thầy nói: “Ông Tuấn nhớ thất ca-vat khi vào lớp. Học trò ở nhà quê có nhiều người khá lớn tuổi và đã có gia đình”. Thầy thường gọi học trò cũ là ông. Từ đó mặc dầu trời nóng, tôi vẫn phải đeo cái “thòng lọng” vào cổ, chỉ khi nào bước lên xe đồ trở về Saigon mới tháo ra bỏ vào cặp.

Tôi đã học được ở Thầy rất nhiều, nhất là những “bước đi đầu đời vào nghiệp gõ đầu trẻ”. Sự thành công trong nghề dạy học của tôi sau này một phần lớn do gương sáng của Thầy. Cuối niên học đó, Thầy lại được đổi về trường CVA, tôi chỉ còn gặp Thầy trong các kỳ chấm thi Tú Tài và ở một vài trường tư thục.

Sau tháng Tư 1975, tôi được biết Thầy đã may mắn ra đi vào giờ phút chốt. Từ đó tôi không liên lạc được với Thầy nhưng biết chắc chắn Thầy đang định cư tại Mỹ.

Rồi đến năm 2004, nhân tham dự ngày Đại hội CVA toàn cầu, kỷ niệm 50 năm tại Nam Cali, tôi lại được gặp Thầy. Gặp lại Thầy, vợ chồng tôi vô cùng mừng rỡ. Chúng tôi tiến lại trước mặt Thầy cất tiếng chào: “thưa Thầy”.

Thầy đáp lại: “À! Ông Tuấn, hiện nay ông bà ở đâu?”

- Thưa thầy chúng con định cư tại Úc.

Trò nhận ra thầy, Thầy nhận ra trò không chút ngỡ ngàng sau 29 năm xa cách.

Trong đêm đại hội này tôi rất vui vì được gặp lại thầy cũ, bạn cũ rất nhiều, mà

trước đây những tưởng không bao giờ còn được gặp nữa. Thời gian như đi ngược lại nửa thế kỷ, còn không gian không hề thay đổi, vui vẻ, ồn ào, xung hô mây tảo loạn xạ, mặc dầu người nào cũng gần bảy chục tuổi, cháu nội, cháu ngoại đầy đàn. Thật là vui! Về phía các bạn tôi gặp lại những tên như N.M.Hùng, Đ.V.Hiền, T.M.Công, P.C.Bạch, N.T.Thị, P.Q.Hồng, C.X.Châu Phê vân vân và vân vân.

Nhưng về phía các thầy cũ chỉ còn thầy Bùi Đình Tấn, thầy Nguyễn Văn Đình, thầy Nguyễn Văn Mùi, thầy Hoàng Đình Thanh, ngồi cùng bàn với các thầy còn có anh Dương Minh Kính, cựu Hiệu Trưởng, anh Lưu Trung Khảo, anh Phạm Biển Thước, anh Hà Tường Cát, những anh này cũng là giáo sư CVA. Bên cạnh bàn dành cho các Thầy là bàn dành cho các diễn giả trong đêm Đại hội, tôi nhận thấy có N.M.Hùng, Tr.H.Bích, N.V.Canh... gặp lại anh Bích tôi vội kêu Bích đến chào Thầy Tấn và cũng để nhờ anh L.V.Ngọc chụp vài bức hình kỷ niệm những ngày “đầu đời” tại Trung học Tân An. Cùng lúc đó anh N.K.Do cũng vác máy đến chụp. Do thấy Hà Tường Cát ngồi ngay cạnh thầy Tấn, anh bèn cất tiếng: “Ê! thằng Cát, mày đứng dậy, đi chỗ khác để tao chụp hình các thầy”. Cả lũ chúng tôi lại cười ầm lên! Thầy Đình nặng tai, có đeo máy, nhưng rất khó nghe, nhất là trong bầu không khí ồn ào của buổi Đại Hội. Khác hẳn thầy Đình, thầy Tấn rất thính tai, rất minh mẫn và nhanh nhẹn, ban Tổ Chức đã nhiều lần mời Thầy lên sân khấu để trao tặng quà kỷ niệm. Nhắc tới chuyện này làm tôi nhớ tới những giây phút rất “quê” mà đến giờ này hãy còn áy náy. Chuyện là như thế này: tham dự Đại Hội kỳ này, phái đoàn Úc gồm có vợ chồng tôi và anh chị Ngọc-Huyền, vì là phái đoàn ở xa nhất, nên Ban Tổ Chức đã dành mọi ưu đãi cho chúng tôi. Đến gần cuối chương trình, khi thấy một số người đứng dậy ra về, tôi cũng vội bước ra ngoài Hội trường để xem có bạn nào đem theo “cell” để nhờ gọi về nhà người cháu đem xe đi đón, vì sợ gọi trễ quá, khi mọi người về hết chỉ còn lại vợ chồng tôi, trời khuya nơi xứ lạ thật không tiện. May nhờ có N.K. Do và V.M. Hà làm giúp tôi chuyện này. Khi trở lại Hội Trường theo lời nhà tôi kể lại: vừa rồi còn có tiết mục trao quà kỷ niệm, Tôi rất áy náy về chuyện này vì đã không đem theo quà kỷ niệm tặng Ban Tổ Chức. Bà xã

còn kể rằng khi tôi bước ra ngoài thì Ban Tổ Chức kêu đích danh tôi lên nhận quà kỷ niệm do Thầy Tấn đại diện ban Tổ chức trao tặng. Anh Năng kêu nhiều lần không thấy tôi đâu bèn mời nhà tôi lên thay mặt. Nhà tôi rất cảm động và hân hạnh được nhận quà từ tay thầy Tấn và Thầy còn nói: “Anh Tuấn không những là người học trò tốt, mà còn là bạn đồng nghiệp tốt của tôi.”

Ồi! Nay Thầy đã vĩnh viễn ra đi, nhưng lời nói đó làm sao có thể phai nhòa trong đầu óc tôi. Đây cũng là lời cuối cùng Thầy nói với tôi, tuy không trực tiếp nhưng tôi không bao giờ quên. Anh Năng, anh Bích ơi! Lúc đó chắc các anh và tôi không bao giờ nghĩ đây là lần cuối cùng chúng ta được gặp Thầy, được bắt tay Thầy. Giờ đây, ở bên kia bờ đại dương, không thể bay đến Texas để tiễn đưa Thầy tới nơi an nghỉ cuối cùng, tôi chỉ còn biết cầu nguyện cho Hương linh Thầy được an nghỉ nơi cõi vĩnh hằng.

Sydney, ngày 21-7-2005

Nguyễn Bát Tuấn

